

SỞ Y TẾ BÌNH ĐỊNH  
**BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BVĐKT-CNTT

Bình Định, ngày 21 tháng 9 năm 2023

V/v đề nghị báo giá dịch vụ cho thuê  
phần mềm quản lý bệnh viện

Kính gửi: Các đơn vị sản xuất/ kinh doanh

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định (*sau đây gọi là Bên mời báo giá*) có nhu cầu lập hồ sơ dự toán Thuê phần mềm quản lý bệnh viện năm 2023 – Các phân hệ, chức năng cơ bản.

Bên mời báo giá đề nghị các đơn vị sản xuất/ kinh doanh báo giá dịch vụ nêu trên ở thời điểm hiện tại, cụ thể như sau:

1. Danh mục đề nghị báo giá:

Phụ lục đính kèm.

2. Khi báo giá, đề nghị đơn vị lưu ý những nội dung sau đây:

- Giá của dịch vụ đã bao gồm tất cả các loại thuế (nếu có) và chi phí liên quan.
- Thể hiện rõ Ngày báo giá, Hiệu lực của báo giá, Chức danh người ký báo giá.
- Số lượng báo giá: 01 bản gốc.
- Ngôn ngữ sử dụng: Tiếng Việt.
- Loại tiền sử dụng: Việt Nam đồng.
- Thời hạn nhận báo giá: trước 09 giờ 00 ngày 02/10/2023.
- Hình thức nhận báo giá: Gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến địa chỉ: Bộ phận Văn thư, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định; 106 Nguyễn Huệ, P. Trần Phú, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Rất mong sự hợp tác của quý đơn vị./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Bệnh viện;
- Trang TTĐT Bệnh viện;
- Lưu: VT, TCKT, CNTT.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Hoàng Cường**

**Phụ lục**  
**DANH MỤC ĐỀ NGHỊ BÁO GIÁ**

**I. Nội dung chính của dịch vụ**

<b>STT</b>	<b>Tên dịch vụ</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Số lượng</b>
1	Cho thuê <b>Phần mềm quản lý bệnh viện - Các phân hệ, chức năng cơ bản</b> , theo yêu cầu: Đáp ứng tối thiểu 13 phân hệ/chức năng chính sau đây: 1) Phân hệ Đăng ký 2) Phân hệ Khám bệnh 3) Phân hệ Nội trú 4) Phân hệ Phẫu thuật - Thủ thuật 5) Phân hệ Chẩn đoán hình ảnh 6) Phân hệ Xét nghiệm 7) Phân hệ Dược 8) Phân hệ Viện phí 9) Phân hệ Kế hoạch tổng hợp 10) Phân hệ Bảo hiểm y tế 11) Phân hệ Quản trị - Hệ thống 12) Phân hệ Danh mục 13) Phân hệ Báo cáo - Thống kê	Gói (12 tháng)	01

**II. Yêu cầu về kỹ thuật**

Phần mềm đáp ứng các yêu cầu về kỹ thuật sau:

**1.** Chức năng chi tiết của từng phân hệ/chức năng chính nêu trên đáp ứng tối thiểu yêu cầu theo mô tả dưới đây:

<b>TT</b>	<b>Chức năng chi tiết</b>	<b>Diễn giải</b>
<b>I</b>	<b>Phân hệ Đăng ký</b>	
1	Thêm mới thông tin bệnh nhân	Bao gồm các đối tượng: bệnh nhân có/không có BHYT, Miễn phí, Khám sức khỏe, ...
2	Sửa lại thông tin bệnh nhân	

<b>TT</b>	<b>Chức năng chi tiết</b>	<b>Diễn giải</b>
3	Xóa thông tin bệnh nhân	
4	Kiểm tra thông tuyến với cổng giám định BHYT	
5	Lấy thông tin thông tuyến trên cổng giám định BHYT	Cập nhật các thông tin từ cổng giám định BHYT: Thông tin hành chính, thông tin thẻ BHYT
6	Chụp ảnh màn hình tra cứu thông tuyến	Phục vụ đối chiếu khi giám định BHYT (nếu có)
7	Kết nối đầu đọc mã vạch	Quét mã QR trên thẻ BHYT, thẻ CCCD, ứng dụng VNeID, VssID
8	Lấy lại thông tin bệnh nhân theo mã thẻ BHYT, mã khám chữa bệnh, mã bệnh nhân	Lấy lại thông tin lần trước khi đăng ký mới bệnh nhân
9	Đăng ký thêm thẻ BHYT mới	Bệnh nhân dùng nhiều thẻ BHYT trong 1 lần khám chữa bệnh
10	Chụp ảnh người bệnh hoặc ảnh giấy tờ tùy thân	
11	Xuất gói dịch vụ mặc định khi đăng ký khám mới	Xuất các gói chi phí theo khai báo trước
12	Xác nhận bệnh nhân được hưởng BHYT 100%	
13	Nhập thông tin sinh tồn của bệnh nhân	Nhập khi thực hiện đo thông tin sinh tồn tại quầy đăng ký
14	Nhập thông tin triệu chứng của bệnh nhân	
15	Nhập lại ngày áp dụng thẻ BHYT	Áp dụng cho bệnh nhân nhiều thẻ BHYT trong một lần khám
16	Đăng ký khám bệnh nhiều phòng khám	Bệnh nhân đăng ký khám nhiều phòng 1 lúc
17	Chỉ định dịch vụ yêu cầu	Bệnh nhân không đăng ký vào phòng khám mà yêu cầu thực hiện dịch vụ
18	Xác nhận/ Hủy xác nhận bệnh nhân ưu tiên	Để ưu tiên khám, làm dịch vụ

<b>TT</b>	<b>Chức năng chi tiết</b>	<b>Diễn giải</b>
19	Xác nhận/ Hủy xác nhận bệnh nhân viện phí có thẻ BHYT	Đối với tuyến tỉnh, chưa có quy định thông tuyến BHYT ngoại trú, xác nhận để lưu thông tin thẻ BHYT.
20	Mặc định thông tin khi đăng ký mới bệnh nhân	Thông tin đối tượng, nghề nghiệp, ...
21	In phiếu đăng ký khám chữa bệnh	
22	Xem lịch sử khám bệnh	
23	Tìm kiếm theo mã số, họ tên bệnh nhân	
24	Chuyển đối tượng bệnh nhân khi đã phát sinh chi phí	Chuyển từ BHYT sang Thu phí và ngược lại
25	Xem thông tin tổng số bệnh nhân trong các phòng khám	Phục vụ điều phối bệnh nhân giữa các phòng khám cùng chức năng
<b>II Phân hệ Khám bệnh</b>		
1	Lọc, chọn bệnh nhân từ danh sách: Chờ khám, đã khám, chờ đơn, chuyển tuyến, nhập viện,...	
2	Nhập thông tin Khám bệnh	Các thông tin triệu chứng, dấu hiệu sinh tồn, ...
3	Chỉ định dịch vụ (Xét nghiệm, CDHA, TDCN, Thủ thuật, dịch vụ khác)	
4	In phiếu chỉ định	
5	Xuất gói dịch vụ	Xuất danh sách dịch vụ được khai báo sẵn trong danh mục
6	Xuất gói thuốc, vật tư	Xuất danh sách thuốc, vật tư được khai báo sẵn trong danh mục
7	Chuyển phòng khám/ Nhờ khám	Chuyển bệnh nhân sang phòng khám khác để khám hoặc chuyển sang phòng khác nhờ khám xong bệnh nhân quay lại phòng khám cũ
8	Kê đơn thuốc BHYT	Kê thuốc thanh toán BHYT
9	Kê đơn thuốc cho bệnh nhân thu phí	Kê thuốc bệnh nhân thu phí tự mua

<b>TT</b>	<b>Chức năng chi tiết</b>	<b>Diễn giải</b>
10	Kê đơn thuốc chương trình	Kê đơn các kho chương trình miễn phí
11	Kê đơn thuốc ngoại viện	Kê đơn thuốc bệnh nhân BHYT tự mua ngoài
12	Xuất thuốc, vật tư từ tủ trực	Đối với phòng khám có quản lý tủ trực
13	Dự trữ bổ sung tủ trực	Dự trữ bổ sung cơ số tủ trực (Có quản lý theo cơ số)
14	Hoàn trả cơ số tủ trực	Trả thuốc, vật tư từ tủ trực về kho
15	Lĩnh bù cơ số tủ trực	Lĩnh bù tủ trực lượng thuốc, vật tư đã dùng cho bệnh nhân
16	Xem lịch sử khám bệnh	
17	Chuyển khám giảm tải	Chuyển sang các phòng khám cùng chức năng
18	Đăng ký nhập viện	
19	Đăng ký chuyển tuyến	
20	Lịch sử dùng thuốc	Xem lại đơn thuốc các lần khám trước đã dùng
21	Khai báo thuốc dị ứng của bệnh nhân	
22	Thông tin tiền sử dị ứng	
23	Xem lịch sử dùng thuốc và lấy lại đơn thuốc cũ	Cho phép sao chép lại đơn thuốc lần trước cho lần khám hiện tại
24	Xem kết quả cận lâm sàng	Kết quả CDHA, Xét nghiệm
25	Chẩn đoán bệnh theo danh mục ICD 10	
26	Ghi diễn biến bệnh	
27	Nhập nguyên nhân gây bệnh	Sử dụng cho những bệnh ICD10 được khai báo phải nhập nguyên nhân gây bệnh
28	Xác nhận bệnh nhân cấp cứu	
29	Kiểm tra tương tác thuốc	Căn cứ danh mục tương tác đã khai báo, phần mềm có cảnh báo khi kê các thuốc có tương tác với nhau

<b>TT</b>	<b>Chức năng chi tiết</b>	<b>Diễn giải</b>
30	Cảnh báo kê thuốc trùng nhau	Phần mềm có cảnh báo khi kê trùng thuốc với thuốc đã kê trước đó trong đơn thuốc
31	Cảnh báo chỉ định dịch vụ trùng nhau	Phần mềm có cảnh báo khi chỉ định trùng dịch vụ với dịch vụ đã có trước đó
32	Kê khai thông tin tai nạn thương tích	
33	Kê khai thông tin bệnh tật tử vong	
34	Kê khai thông tin sức khỏe sinh sản	
35	Định nghĩa gõ tắt cách dùng thuốc	
36	Chuyển khoản thanh toán chi phí	Xác định phạm vi thanh toán của chi phí: BHYT, Bệnh nhân tự trả hoặc Hao phí, ...
37	Tra cứu tồn kho	
38	Tra cứu bệnh ICD10	
39	Dự trù lĩnh hao phí	Lĩnh các vật tư dùng chung, hao phí như: Băng, băng, cùn, gạc, ...
40	Quản lý nghỉ việc hưởng BHXH	
41	Đề nghị tạm ứng (dành cho điều trị ngoại trú)	
42	In đơn thuốc	
43	In phiếu khám bệnh trước vào viện	
44	In bảng kê chi phí KCB	Bảng kê BHYT, Bảng kê thu phí,...
45	In tờ điều trị	
46	Kết thúc/ hủy kết thúc khám bệnh	Sau khi khám xong thực hiện kết thúc khám để hoàn tất hồ sơ
47	Liên thông hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử	
<b>III</b>	<b>Phân hệ Nội trú</b>	
1	Tiếp nhận bệnh nhân vào khoa	Thực hiện xếp phòng, giường, nhập thông tin bệnh, bác sĩ điều trị,...

<b>TT</b>	<b>Chức năng chi tiết</b>	<b>Diễn giải</b>
2	Xem Danh sách bệnh nhân: Bệnh nhân đang điều trị, Bệnh nhân chuyển viện, Bệnh nhân đăng ký ra viện, Bệnh nhân thanh toán ra viện	
3	Hiển thị trạng thái của bệnh nhân: Nội trú, Điều trị ngoại trú, Đăng ký ra viện hay Thanh toán ra viện.	
4	Tìm kiếm bệnh nhân theo mã số, họ tên, tuổi, điện thoại, số thẻ BHYT	
5	Xem Lịch sử khám điều trị của bệnh nhân	
6	Chức năng nhờ khám	Chuyển bệnh nhân sang các phòng khám để nhờ khám
7	Tra cứu tồn kho của thuốc	
8	Kê thông tin y lệnh (Thuốc, dịch vụ ...)	Lên y lệnh hàng ngày cho bệnh nhân
9	Chỉ định y lệnh cấp cứu	
10	Kê y lệnh bổ sung	
11	Kê y lệnh sau điều trị	
12	Xếp phòng, xếp giường cho bệnh nhân	Thực hiện khi bệnh nhân vào khoa
13	Chuyển phòng, giường cho bệnh nhân	Thực hiện khi bệnh nhân đang nằm điều trị
14	Xuất gói dịch vụ	Xuất danh sách dịch vụ được khai báo sẵn trong danh mục
15	Xuất gói thuốc, vật tư	Xuất danh sách thuốc, vật tư được khai báo sẵn trong danh mục
16	Chỉ định Phẫu thuật - Thủ thuật	Chỉ định dịch vụ PTTT, chuyển dịch vụ lên phòng mổ chờ duyệt mổ
17	Ghi chú thông tin cho bệnh nhân	Cho phép người dùng ghi chú các thông tin cần thiết cho bệnh nhân
18	Chuyển khoa điều trị	Chuyển bệnh nhân sang khoa khác điều trị

<b>TT</b>	<b>Chức năng chi tiết</b>	<b>Diễn giải</b>
19	Chuyển điều trị kết hợp	Bệnh nhân được điều trị kết hợp nhiều khoa
20	Đăng ký chuyển tuyến	
21	Đăng ký ra viện	Ra viện chờ thanh toán
22	Chuyển khoản thanh toán chi phí	Xác định phạm vi thanh toán của chi phí: BHYT, Bệnh nhân tự trả hoặc Hao phí, ...
23	Thêm thông tin thẻ BHYT khi bệnh nhân có thẻ BHYT mới	Trường hợp 1 lần điều trị nhiều thẻ BHYT khác nhau
24	Tìm giường bệnh nhân đang nằm	Cho biết bệnh nhân đang nằm phòng nào, giường nào
25	Kê đơn thuốc ngoại viện	Kê đơn thuốc bệnh nhân BHYT tự mua ngoài
26	Xuất thuốc, vật tư từ tủ trực	
27	Dự trữ bổ sung tủ trực	Dự trữ bổ sung cơ số tủ trực (Có quản lý theo cơ số)
28	Hoàn trả cơ số tủ trực	Trả thuốc từ tủ trực về kho
29	Lĩnh bù cơ số tủ trực	Lĩnh bù tủ trực lượng thuốc, vật tư đã dùng cho bệnh nhân
30	Quản lý hẹn bệnh nhân tái khám	Hẹn lịch tái khám, xem danh sách tái khám,...
31	Đề nghị tạm ứng (dành cho điều trị nội trú)	Đề nghị số tiền tạm ứng chuyển ra thu phí thực hiện tạm thu cho bệnh nhân
32	Tra cứu tồn kho	
33	Tra cứu bệnh ICD10	
34	Dự trữ lĩnh hao phí	Lĩnh các vật tư dùng chung, hao phí như: Băng, băng, côn, gạc, ...
35	Quản lý nghỉ việc hưởng BHXH	
36	Chỉ định máu	
37	Hội chẩn điều trị	
38	Hội chẩn sử dụng thuốc	



<b>TT</b>	<b>Chức năng chi tiết</b>	<b>Diễn giải</b>
39	Xem kết quả CLS	Kết quả CDHA, Xét nghiệm, ...
40	Hiển thị thông tin chi phí	Chi phí khám chữa bệnh, thu, tạm thu, số tiền kết dư
41	Chẩn đoán bệnh theo danh mục ICD10	
42	Ngắt quãng chẩn đoán bệnh	Chẩn đoán được ngắt quãng theo thời gian
43	Chỉnh sửa thời gian ngắt quãng bệnh	
44	Nhập nguyên nhân gây bệnh	Đối với những bệnh ICD10 được khai báo phải nhập nguyên nhân
45	Xác nhận/ Hủy xác nhận bệnh nhân theo dõi đặc biệt	Để có dấu hiệu nhận biết bệnh theo dõi đặc biệt khi xem danh sách
46	Trả lại thuốc, vật tư đã lĩnh	Cho phép trả lại trên từng phiếu lĩnh theo từng bệnh nhân
47	Tổng hợp trả lại thuốc, vật tư	Tổng hợp nhiều phiếu trả thuốc, vật tư
48	Tạo và in Phiếu lĩnh thuốc, vật tư	
49	Đề nghị miễn giảm viện phí	
50	Tiền sử dị ứng	
51	Xây dựng phác đồ điều trị	Xây dựng thành danh mục
52	Kê khai thông tin tai nạn thương tích	
53	Kê khai thông tin bệnh tật tử vong	
54	Kê khai thông tin sức khỏe sinh sản	
55	Kê khai thông tin trẻ sơ sinh	
56	In bảng kê chi phí KCB	
57	In sổ lên thuốc	
58	In phiếu công khai	
59	In tờ điều trị	
60	In Giấy xác nhận điều trị	
61	Phiếu chỉ định dịch vụ	

<b>TT</b>	<b>Chức năng chi tiết</b>	<b>Diễn giải</b>
62	In theo dõi điều trị	
63	Xem thông tin người cập nhật dữ liệu	Xác định được thời gian, vị trí (tên máy tính), tên tài khoản thực hiện cập nhật dữ liệu
<b>IV Phân hệ Phẫu thuật - Thủ thuật</b>		
1	Chỉ định dịch vụ phẫu thuật	Kê dịch vụ phẫu thuật, thủ thuật
2	Lên và in lịch Phẫu thuật	
3	Danh sách bệnh nhân chờ duyệt PTTT	Danh sách bệnh nhân chờ duyệt được gửi từ các khoa lên
4	Danh sách bệnh nhân đã duyệt (Chờ PTTT)	Danh sách sau khi khoa GMHS duyệt mổ
5	Danh sách bệnh nhân đã PTTT	
6	Nhập thông tin phương pháp phẫu thuật	Hình thức phẫu thuật, phương pháp phẫu thuật, phương pháp vô cảm,...
7	Nhập chẩn đoán trước, sau Phẫu thuật	Theo danh mục ICD10
8	Lên danh sách nhân viên thực hiện PTTT	Mổ chính, mổ phụ, gây mê, phụ dụng cụ,...
9	Hội chẩn phẫu thuật	Nhập thông tin hội chẩn phẫu thuật
10	In tờ trình phẫu thuật	
11	In Cam đoan Phẫu thuật	
12	Xác nhận cùng ca mổ, kip mổ	Cho 2 dịch vụ phẫu thuật trở lên
13	Đổi dịch vụ phẫu thuật đã kê	Trường hợp chỉ định không đúng với thực tế phòng mổ có thể đổi lại tên dịch vụ khác không cần xóa đi kê lại
14	Lập biểu đồ gây mê	
15	Kê hao phí PTTT	Các thuốc, vật tư dùng trong PTTT
16	Tính lỗ lãi phẫu thuật	Giá dịch vụ trừ đi Hao phí, Phụ cấp để ra lỗ lãi
17	Chỉ định máu	

<b>TT</b>	<b>Chức năng chi tiết</b>	<b>Diễn giải</b>
<b>V</b>	<b>Phân hệ Chẩn đoán hình ảnh</b>	
1	Lấy danh sách bệnh nhân chờ làm/ đã làm	Lấy danh sách bệnh nhân, xem chi tiết từng dịch vụ chờ làm, đã làm
2	Tìm kiếm bệnh nhân	Tìm theo mã KCB, họ tên
3	Xác nhận đã làm dịch vụ	Đối với trường hợp không lập kết quả trên phần mềm
4	Lập kết quả CLS	Tạo sẵn các mẫu kết quả, mặc định các giá trị, kết nối đến các máy CĐHA để lấy hình.
5	Sửa kết quả CLS	Sửa lại kết quả đã lập
6	Xóa kết quả CLS	Xóa kết quả đã lập
7	Xuất thuốc, vật tư từ tủ trực	Sử dụng cho bệnh nhân khi thực hiện dịch vụ
8	Dự trữ bổ sung tủ trực	Dự trữ bổ sung cơ số tủ trực (Có quản lý theo cơ số)
9	Hoàn trả cơ số tủ trực	Trả thuốc từ tủ trực về kho
10	Lĩnh bù cơ số tủ trực	Lĩnh bù tủ trực lượng thuốc, vật tư đã dùng cho bệnh nhân
11	Xem lịch sử CLS	
12	Duyệt và in kết quả	
13	Đổi dịch vụ CLS	Cho phép đổi sang dịch vụ khác (Ví dụ Chụp có cản quang và không có cản quang)
14	Xem thông tin người lập kết quả, máy lập kết quả	
15	Khóa số CLS	Khóa số đảm bảo trước thời gian khóa số không bị sai số liệu báo cáo do thêm, sửa kết quả
<b>VI</b>	<b>Phân hệ Xét nghiệm</b>	
1	Tìm kiếm bệnh nhân	Tìm theo mã KCB, họ tên

<b>TT</b>	<b>Chức năng chi tiết</b>	<b>Diễn giải</b>
2	Nhận bệnh phẩm dán mã vạch xét nghiệm	
3	Nhập và duyệt kết quả xét nghiệm	Nhập KQ thủ công hoặc tự động lấy kết quả từ hệ thống LIS (nếu có)
4	In kết quả xét nghiệm	
5	Cảnh báo chỉ số bất thường	Bôi đậm, căn trái, căn phải
6	Xuất thuốc, vật tư từ tủ trực	
7	Dự trữ bổ sung tủ trực	Dự trữ bổ sung cơ số tủ trực (Có quản lý theo cơ số)
8	Hoàn trả cơ số tủ trực	Trả thuốc từ tủ trực về kho
9	Lĩnh bù cơ số tủ trực	Lĩnh bù tủ trực lượng thuốc, vật tư đã dùng cho bệnh nhân
10	Xem lịch sử xét nghiệm	
11	Xem thông tin người lập kết quả, máy lập kết quả	
12	Quản lý kho máu	
13	Khóa số CLS	Khóa số đảm bảo trước thời gian khóa số không bị sai số liệu báo cáo do thêm sửa kết quả
<b>VII Phân hệ Dược</b>		
1	Phiếu nhập kho	Nhập hóa đơn, nhập ký gửi,...
2	Khai báo tồn đầu kỳ	Tồn các kho, tủ trực khi triển khai phần mềm
3	Phiếu xuất kho	Xuất kho lẻ, xuất kho phòng, xuất trả nhà cung cấp,...
4	Phiếu luân chuyển	Luân chuyển các kho, kho đến các tủ trực,...
5	Khai báo cơ số tủ trực	Cơ số ban đầu của các tủ
6	Thu hồi cơ số tủ trực	
7	Duyệt bổ sung cơ số tủ trực	Các tủ trực dự trữ bổ sung cơ số

<b>TT</b>	<b>Chức năng chi tiết</b>	<b>Diễn giải</b>
8	Duyệt trả lại cơ số tủ trực	Các tủ trả lại cơ số
9	Duyệt bù tủ trực	Lượng đã xuất cho bệnh nhân
10	Khai báo tương đương	Khai báo các thuốc tương đương để bù cơ số khi thuốc cơ số kho đã hết
11	Duyệt dự trù hao phí các khoa	Các khoa dự trù hao phí gửi được duyệt
12	Dự trù mua hàng	Căn cứ số lượng thầu trừ số lượng đã nhập hóa đơn để tính số lượng tiếp tục mua về
13	Duyệt cấp đơn thuốc ngoại trú	Khi bệnh nhân khám bệnh lấy thuốc ở kho thuốc
14	Duyệt trả tồn về kho	Khi bệnh nhân đã thanh toán nhưng bỏ không lấy thuốc
15	Duyệt Phiếu lĩnh	Phiếu lĩnh thuốc, vật tư của các khoa
16	Duyệt phát kho	Thủ kho duyệt khi phát thuốc cho khoa
17	Duyệt bệnh nhân trả lại	Bệnh nhân trả lại từ các phiếu lĩnh khoa đã lĩnh
18	Tra cứu tồn kho	
19	Liệt kê chứng từ nhập xuất	Liệt kê chứng từ nhập kho, xuất kho theo các kho, tủ trực
20	Tra cứu thuốc ít dùng	Xem các thuốc cách N ngày không sử dụng
21	Khai báo thông tin thuốc	Để các khoa tham khảo thông tin của thuốc
22	Khai báo thông tin hoạt chất	
23	Gộp phiếu lĩnh	Cho phép gộp nhiều phiếu lĩnh thành 1 phiếu
24	In sổ tổng hợp lên thuốc	
25	In phiếu lĩnh thuốc	Phiếu lĩnh thuốc thường, thuốc hương thân, gây nghiện
26	In công khai thuốc	
27	In phiếu nhập kho	

<b>TT</b>	<b>Chức năng chi tiết</b>	<b>Diễn giải</b>
28	In phiếu xuất kho	
29	Liên thông công dược quốc gia	
<b>VIII Phân hệ Viện phí</b>		
1	Kê dịch vụ yêu cầu	Bệnh nhân yêu cầu thực hiện các dịch vụ mà không đăng ký vào khám bệnh
2	Xuất gói dịch vụ	Xuất cả gói dịch vụ cho bệnh nhân khi bệnh nhân yêu cầu dịch vụ
3	Chuyển khoản thanh toán chi phí	Xác định phạm vi thanh toán của chi phí: BHYT, Bệnh nhân tự trả hoặc Hao phí, ...
4	Xác nhận bệnh nhân nghèo	
5	Xác nhận bệnh nhân Dân tộc thiểu số	
6	Xác nhận hưởng BHYT 100%	Xác nhận hưởng BHYT 100% khi đủ điều kiện
7	Điều chỉnh chi phí	Thực hiện giảm giá trị trên tổng chi phí hoặc trên từng dịch vụ
8	Check thông tin thẻ trên cổng giám định BHYT	
9	Chuyển đối tượng bệnh nhân	Chuyển từ BHYT sang Thu phí và ngược lại
10	Tạm thu viện phí	
11	Thu viện phí	
12	Chi trả lại tiền tạm thu cho bệnh nhân	Trường hợp bệnh nhân dư tiền tạm thu
13	Chi hoàn ứng	Tự động chi hoàn ứng để thu tiền theo đúng số tiền bệnh nhân phải nộp để xuất hóa đơn
14	Quản lý quyền hóa đơn	Khai báo quyền, khai báo số hóa đơn,...
15	Gộp nhóm kỹ thuật cao	Nhiều chi phí không khai báo theo gói kê lẻ vẫn cho phép gộp vào nhóm kỹ thuật cao để thực hiện thanh toán

<b>TT</b>	<b>Chức năng chi tiết</b>	<b>Diễn giải</b>
16	Nhập chi phí cũ	Sử dụng để nhập các chi phí bệnh nhân đang nằm điều trị trước khi áp dụng phần mềm
17	Thanh toán viện phí cho bệnh nhân	
18	Hủy thanh toán viện phí cho bệnh nhân	
19	Tổng hợp thu chi	Tổng hợp thu chi theo thời gian, theo nhân viên
20	Xuất hóa đơn điện tử	
21	Hủy hóa đơn	
22	Tổng hợp hủy hóa đơn	Tổng hợp danh sách các hóa đơn bị hủy
23	Khóa sổ thanh toán	Khóa sổ tránh chỉnh sửa dẫn đến sai các báo cáo đã in
24	In bảng kê chi phí BHYT	
25	In bảng kê chi phí ngoài BHYT	
26	In bảng theo dõi điều trị	
27	In hóa đơn	
28	In phiếu tạm thu	
29	In phiếu thu	
30	In phiếu chi	
31	Xem thông tin người thực hiện thanh toán	
32	Xem thông tin người hủy thanh toán	
33	Thanh toán viện phí không dùng tiền mặt bằng nhiều hình thức: QR Code động, Smart POS, ...	
<b>IX</b>	<b>Phân hệ Kế hoạch tổng hợp</b>	
1	Cấp mã Bệnh án	
2	Cấp số chuyên viện	

<b>TT</b>	<b>Chức năng chi tiết</b>	<b>Diễn giải</b>
3	Duyệt chuyển viện	
4	Lưu trữ bệnh án	
5	Trích sao bệnh án	
6	Tổng hợp bệnh án	Xem tổng hợp HSBA của bệnh nhân
7	Hủy cấp bệnh án ra viện	
8	Quản lý bệnh án ngoại trú	Trường hợp bệnh nhân điều trị ngoại trú
9	Chăm công khoa phòng	
10	Quản lý mượn/ trả bệnh án	Các khoa mượn/ trả bệnh án từ phòng KHTH
11	Quản lý bàn giao bệnh án	Khoa nội HSBA khi bệnh nhân ra viện
<b>X</b>	<b>Phân hệ Bảo hiểm y tế</b>	
1	Tra cứu thông tin thẻ BHYT trên cổng giám định BHYT	
2	Khai báo danh mục lỗi cổng giám định BHYT	Các lỗi mà cổng giám định BHYT trả về khi kiểm tra thông tuyến
3	Kiểm tra thông tin thông tuyến bệnh nhân trên cổng giám định BHYT	
4	Xuất File XML bệnh nhân BHYT Nội trú, Ngoại trú	
5	Đọc File XML hệ thống xuất ra	
<b>XI</b>	<b>Phân hệ Quản trị - Hệ thống</b>	
1	Quản lý mật khẩu	
2	Lưu vết sử dụng	Ghi lại toàn bộ các thao tác trên hệ thống
3	Tự động cập nhật phiên bản phần mềm về máy trạm khi máy chủ update phiên bản mới	
4	Thông báo ở máy trạm khi máy chủ không tự động sao lưu	Thông báo khi dữ liệu không được sao lưu sau một khoảng thời gian đặt trước
5	Phân quyền tài khoản người dùng	Cấp tài khoản, phân quyền cho từng User



<b>TT</b>	<b>Chức năng chi tiết</b>	<b>Diễn giải</b>
6	Sao chép phân quyền từ User này cho user khác	
7	Xem lưu vết hệ thống	Xem các lịch sử lưu vết
8	Sao lưu dữ liệu	Cho phép cài đặt lịch tự động sao lưu dữ liệu ra vị trí xác định trước
9	Cài đặt thiết lập hệ thống	Các thiết lập thông số hệ thống
<b>XII Phân hệ Quản lý Danh mục</b>		
<b>Nhóm danh mục thanh toán</b>		
1	Danh mục đối tượng bệnh nhân	
2	Danh mục khoản thanh toán	
3	Danh mục tuyến thanh toán	
4	Danh mục hình thức thanh toán	
5	Danh mục quyền thu chi	
6	Danh mục lý do thu chi	
7	Danh mục lý do thu chi khác	
8	Danh mục lý do hủy thu chi	
9	Danh mục thiết lập nguồn chi trả khác	
10	Danh mục nhóm chi tiết in bảng kê thanh toán	
11	Danh mục thiết lập mặc định bảng kê	
12	Danh mục thiết lập thời điểm in bảng kê	
13	Danh mục nhóm tách phiếu thu	
14	Danh mục mức hỗ trợ nghèo	
15	Danh mục số Km hỗ trợ xăng xe người nghèo	
16	Danh mục mức hỗ trợ phụ nữ nghèo sinh con	

TT	Chức năng chi tiết	Diễn giải
<b>Nhóm danh mục BHYT</b>		
17	Danh mục mức hưởng BHYT	
18	Danh mục mức trần thanh toán BHYT đối với dịch vụ kỹ thuật cao	
19	Danh mục mức trần thanh toán BHYT đối với Stent	
20	Danh mục mức trần thanh toán BHYT đối với thuốc, vật tư	
21	Danh mục tỷ lệ thanh toán BHYT đối với thuốc, vật tư	
22	Danh mục nơi đăng ký KCB	
23	Danh mục hình thức đến khám	
24	Danh mục nơi chuyển đến	
25	Danh mục lý do chuyển tuyến	
26	Danh mục thẻ BHYT	
27	Danh mục mã quyền lợi BHYT	
28	Danh mục nơi cấp thẻ BHYT	
29	Danh mục lý do chi trả BHYT 100%	
<b>Nhóm danh mục khoa phòng</b>		
30	Danh mục Khoa – Kho	
31	Danh mục Phòng giường	
32	Danh mục chuyên khoa	
33	Danh mục thiết lập liên quan Khoa – Kho	
<b>Nhóm danh mục phẫu thuật</b>		
34	Danh mục loại PTTT	
35	Danh mục mức hưởng phụ cấp PTTT	

<b>TT</b>	<b>Chức năng chi tiết</b>	<b>Diễn giải</b>
36	Danh mục hình thức phẫu thuật	
37	Danh mục loại tai biến	
38	Danh mục nguyên nhân tai biến	
39	Danh mục phương pháp phẫu thuật	
40	Danh mục phương pháp vô cảm	
41	Danh mục thời điểm tử vong	
42	Danh mục nhóm thực hiện phẫu thuật	
43	Danh mục người thực hiện phẫu thuật	
44	Danh mục trình tự phẫu thuật	
45	Danh mục thủ thuật thường quy	
	<b>Nhóm tai nạn thương tích, tử vong</b>	
46	Danh mục Hình thức ra viện	
47	Danh mục Điều trị ban đầu sau tai nạn	
48	Danh mục Kết quả điều trị	
49	Danh mục Đối tượng tai nạn	
50	Danh mục Phân loại tai nạn	
51	Danh mục Địa điểm tai nạn	
52	Danh mục Nguyên nhân tai nạn	
53	Danh mục Bộ phận bị thương	
54	Danh mục Tai nạn	
55	Danh mục Nơi chuyển đến	
56	Danh mục Lý do tử vong	
57	Danh mục Thời điểm tử vong	
58	Danh mục Lý do chuyển	
59	Danh mục Hình thức chuyển	

<b>TT</b>	<b>Chức năng chi tiết</b>	<b>Diễn giải</b>
60	Danh mục Điều kiện chuyên	
61	Danh mục Lý do miễn giảm	
62	Danh mục phương tiện tai nạn	
<b>Nhóm danh mục Dược</b>		
63	Danh mục Hội đồng kiểm nhập	
64	Danh mục Lý do thống kê	
65	Danh mục thặng số bán lẻ	
66	Danh mục Cấp độ giá theo hàng hoá	
67	Danh mục điều chỉnh giá xuất	
68	Khai báo giá thuốc, vật tư theo danh mục	
<b>Nhóm Danh mục hành chính</b>		
69	Danh mục chuyên môn	
70	Danh mục dân tộc	
71	Danh mục nghề nghiệp	
72	Danh mục nhân viên	
73	Danh mục địa chỉ	
74	Danh mục nơi sinh sống	
75	Danh mục giới tính	
76	Danh mục quốc tịch	
<b>Nhóm Danh mục khác</b>		
77	Danh mục loại dịch vụ	
78	Danh mục chi tiết dịch vụ	
79	Danh mục nơi thực hiện	
80	Danh mục máy CLS	

<b>TT</b>	<b>Chức năng chi tiết</b>	<b>Diễn giải</b>
81	Danh mục ngày áp dụng định mức CLS	
82	Danh mục định mức CLS	
83	Danh mục chỉ số xét nghiệm	
84	Danh mục thuốc, vật tư	
85	Danh mục dị ứng thuốc	
86	Danh mục bệnh ICD10	
87	Danh mục thuốc tương tác	
88	Danh mục gói thuốc, dịch vụ	
89	Danh mục ca làm việc	
<b>XIII Phân hệ Báo cáo – Thống kê</b>		
<b>Báo cáo chi phí khám chữa bệnh</b>		
1	Báo cáo 16/BHYT Danh mục thuốc chế phẩm y học cổ truyền thanh toán BHYT	Theo quyết định số 1399/QĐ-BHXH ngày 22/12/2014
2	Báo cáo 17/BHYT Danh mục vị thuốc y học cổ truyền thuộc phạm vi thanh toán của quỹ BHYT	Theo quyết định số 1399/QĐ-BHXH ngày 22/12/2014
3	Báo cáo 18/BHYT Thống kê các dịch vụ kỹ thuật có sử dụng thuốc phóng xạ và hợp chất đánh dấu	Theo quyết định số 1399/QĐ-BHXH ngày 22/12/2014
4	Báo cáo 19/BHYT Thống kê tổng hợp vật tư y tế được quỹ BHYT thanh toán riêng sử dụng cho bệnh nhân BHYT điều trị ngoại trú, nội trú	Theo quyết định số 1399/QĐ-BHXH ngày 22/12/2014
5	Báo cáo 20/BHYT Thống kê tổng hợp thuốc sử dụng cho người bệnh BHYT điều trị ngoại trú, nội trú	Theo quyết định số 1399/QĐ-BHXH ngày 22/12/2014
6	Báo cáo 21/BHYT Thống kê tổng hợp dịch vụ kỹ thuật sử dụng cho người bệnh BHYT điều trị ngoại trú, nội trú	Theo quyết định số 1399/QĐ-BHXH ngày 22/12/2014

<b>TT</b>	<b>Chức năng chi tiết</b>	<b>Diễn giải</b>
7	Báo cáo <b>Mẫu số: C79a-HD</b> danh sách người bệnh BHYT y tế khám chữa bệnh ngoại trú đề nghị thanh toán	Theo quyết định số 1399/QĐ-BHXH ngày 22/12/2014
8	Báo cáo <b>Mẫu số: C80a-HD</b> danh sách người bệnh BHYT y tế khám chữa bệnh nội trú đề nghị thanh toán	Theo quyết định số 1399/QĐ-BHXH ngày 22/12/2014
9	Mẫu biểu C79B-HD VÀ C80B-HD	Công văn số: 3360/BHXH-CSYT ngày 04/9/2015 của BHXH Việt Nam
10	Báo cáo <b>Mẫu số: 21/BHYT</b> ban hành kèm theo công văn 285/BHXH	Công văn 285/BHXH-CSYT năm 2019
<b>Báo cáo Hành chính - CLS</b>		
11	Sổ khám bệnh (chung, chuyên khoa, ngoại trú)	Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28/9/2001
12	Sổ vào viện, ra viện, chuyển viện	Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28/9/2001
13	Sổ phẫu thuật	Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28/9/2001
14	Sổ thủ thuật	Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28/9/2001
15	Sổ xét nghiệm	Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28/9/2001
16	Sổ xét nghiệm tế bào máu ngoại vi	Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28/9/2001
17	Sổ chẩn đoán hình ảnh	Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28/9/2001
18	Sổ nội soi	Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28/9/2001
19	Sổ xét nghiệm vi sinh	Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28/9/2001
20	Sổ lưu trữ hồ sơ bệnh án	Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28/9/2001
21	Sổ lưu trữ hồ sơ bệnh án tử vong	Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28/9/2001

<b>TT</b>	<b>Chức năng chi tiết</b>	<b>Diễn giải</b>
22	Sổ tổng hợp thuốc hàng ngày	Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28/9/2001
23	Báo cáo tình hình bệnh tật tử vong theo ICD10	Mẫu báo cáo BHYT theo TT 27
24	Báo cáo hoạt động khám bệnh	Mẫu báo cáo BHYT theo TT 27
25	Báo cáo hoạt động điều trị	
26	Báo cáo hoạt động phẫu thuật, thủ thuật	
27	Báo cáo hoạt động Cận Lâm Sàng	
28	Báo cáo tai nạn thương tích	
<b>Báo cáo Dược</b>		
29	Thẻ kho	Mẫu theo Thông tư 22/2011/TT-BYT ngày 10/06/2011
30	Báo cáo công tác dược bệnh viện	Mẫu theo Thông tư 22/2011/TT-BYT ngày 10/06/2011
31	Báo cáo sử dụng thuốc	Mẫu theo Thông tư 22/2011/TT-BYT ngày 10/06/2011
32	Báo cáo sử dụng kháng sinh	Mẫu theo Thông tư 22/2011/TT-BYT ngày 10/06/2011
33	Báo cáo sử dụng hóa chất	Mẫu theo Thông tư 22/2011/TT-BYT ngày 10/06/2011
34	Báo cáo sử dụng vật tư y tế tiêu hao	Mẫu theo Thông tư 22/2011/TT-BYT ngày 10/06/2011
35	Biên bản kiểm kê thuốc	Mẫu theo Thông tư 22/2011/TT-BYT ngày 10/06/2011
36	Biên bản kiểm kê hóa chất	Mẫu theo Thông tư 22/2011/TT-BYT ngày 10/06/2011
37	Biên bản kiểm kê vật tư y tế tiêu hao	Mẫu theo Thông tư 22/2011/TT-BYT ngày 10/06/2011
38	Biên bản xác nhận thuốc/ hóa chất/ vật tư y tế tiêu hao mắt/ hồng/ vớ	Mẫu theo Thông tư 22/2011/TT-BYT ngày 10/06/2011

<b>TT</b>	<b>Chức năng chi tiết</b>	<b>Diễn giải</b>
39	Biên bản thanh lý thuốc	Mẫu theo Thông tư 22/2011/TT-BYT ngày 10/06/2011
40	Sổ kiểm nhập thuốc/ hóa chất/ vật tư tiêu hao	Mẫu theo Thông tư 22/2011/TT-BYT ngày 10/06/2011

**2. Phần mềm có sẵn chức năng đáp ứng được các yêu cầu dưới đây:**

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>
1.	Đảm bảo tiêu chí bảo mật và an toàn thông tin theo quy định tại Thông tư 54/2017/TT-BYT
2.	Đảm bảo kết nối với tất cả các máy: Xét nghiệm (có hỗ trợ kết nối 2 chiều hoặc 1 chiều), Máy sinh ảnh Non-DICOM sẵn có của Bên mời báo giá
3.	Đảm bảo kết nối 2 chiều với hệ thống PACS đang hoạt động của Bên mời báo giá trong thời gian tối đa 10 ngày
4.	Đảm bảo liên thông đúng, đủ dữ liệu với các hệ thống: Hồ sơ sức khỏe điện tử, Đơn thuốc quốc gia, Hệ thống thông tin giám định BHYT, Hóa đơn điện tử, ... qua API theo đúng quy định của Bộ Y tế, BHXH Việt Nam và các cơ quan quản lý có liên quan